**PHỤ LỤC 7**

MẪU CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 07 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG  
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Mặt trước:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **BỘ GTVT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |   XXXXXX/MT (1)  **CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**   |  |  | | --- | --- | | Ảnh 2x3 cm | Họ và tên …………………………………………………  Ngày sinh …………………………………………………  Nơi cư trú ………………………………………………… |  |  |  | | --- | --- | | Không thời hạn | …, ngày … tháng … năm 20 … **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)* | |

Mặt sau:

|  |
| --- |
| **NGƯỜI ĐIỀU CẦN CHÚ Ý**  1. Phải xuất trình Chứng chỉ để kiểm tra khi người làm nhiệm vụ trật tự an toàn giao thông yêu cầu.  2. Nghiêm cấm hành vi tẩy xóa Chứng chỉ.  3. Trường hợp mất, hỏng phải làm thủ tục cấp đổi, cấp lại tại nơi cấp Chứng chỉ lần đầu hoặc Sở Giao thông vận tải. |

**1. Kích thước:**Chiều dài: 86 mm; Chiều rộng: 54 mm.

**2. Bảo mật chống làm giả:**

- Loại giấy tốt, có hoa văn chống làm giả, nền màu vàng nhạt;

- Có viền đỏ xung quanh rộng 1mm và cách mép ngoài của giấy chứng nhận là 1 mm.

**3. Cách ghi**

3.1. Tại vị trí (1): Số cấp Chứng chỉ gồm 6 chữ số tự nhiên từ nhỏ đến lớn. Hai ký tự cuối MT là mã số cấp đăng ký quy định cho các tỉnh, thành phố tại Thông tư quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ.

3.2. In Chứng chỉ dùng phông chữ Vntime, màu của chữ và số là màu đen; họ và tên người được cấp Chứng chỉ phông chữ VntimeH màu đen.

3.3. Dấu đóng trên Chứng chỉ có hai dấu: dấu thu nhỏ loại dấu nổi đóng giáp lai với ảnh của người được cấp Chứng chỉ và dấu mực đỏ đóng vào vị trí người ký cấp Chứng chỉ.